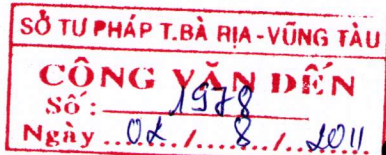


Số : 24 /2011/NQ-HĐND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 22 tháng 7 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp
giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU KHÓA V - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 về quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BCT ngày 01/7/2008 của Bộ Công thương về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN ngày 06/9/2006 về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự và thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và quản lý sử dụng giấy phép hoạt động điện lực;

Xét Tờ trình số 87/TTr-UBND, ngày 15/7/2011 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 101/BC-KTNS ngày 19/7/2011 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Tờ trình số 87/TTr-

Điều 2. Giao cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khóa V Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 22/7/2011 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua ./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công thương;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND và UBND các H-TX-TP thuộc tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND/100b/22.7.11/C1. (43)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh